

THÔNG TIN THỊ TRƯỜNG GỖ VÀ SẢN PHẨM GỖ

01.09 - 08.09.2026

Thông tin được tổng hợp từ Bản tin Thông tin Thương mại (số 37-2026 ngày 14/09/2026) được phát hành định kỳ hàng tuần của Trung tâm Thông tin Công nghiệp và Thương mại, Bộ Công Thương.

Việt Nam xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ



Xuất khẩu gỗ và sản phẩm gỗ (G&SPG)

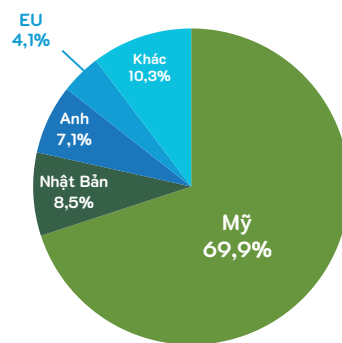
- Tháng 8/2026, kim ngạch xuất khẩu G&SPG của Việt Nam đạt **1,58 tỷ USD**, giảm **1,6%** so với tháng 7/2026 và tăng **7,3%** so với tháng 8/2025.
- Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt **1,03 tỷ USD**, giảm **1,3%** so với tháng 7/2026 và tăng **5,5%** so với tháng 8/2025.
- 8 tháng đầu năm 2026 (8T2026), kim ngạch xuất khẩu G&SPG đạt **11,8 tỷ USD**, tăng **6%** so với cùng kỳ năm 2025.
- Trong đó, kim ngạch xuất khẩu sản phẩm gỗ đạt **7,6 tỷ USD**, tăng **0,2%** so với cùng kỳ năm 2025.



Xuất khẩu đồ gỗ nội thất văn phòng

- Tháng 8/2026, kim ngạch xuất khẩu đồ nội thất văn phòng của Việt Nam đạt **23,36 triệu USD**, giảm **6,3%** so với tháng 8/2025.
- 8T2026, kim ngạch xuất khẩu đồ nội thất văn phòng đạt **183,7 triệu USD**, giảm **24,7%** so với cùng kỳ 2025.
- 7T2026, bàn và tủ là 2 mặt hàng xuất khẩu chủ lực với kim ngạch chiếm **65,9%** tổng kim ngạch xuất khẩu.

Tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu đồ nội thất văn phòng của Việt Nam sang một số thị trường chính 7T2026



Việt Nam xuất khẩu G&SPG sang Nhật Bản



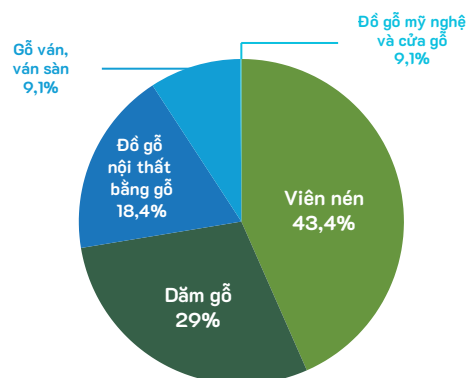
Mặt hàng xuất khẩu

- 7T2026, viên nén là mặt hàng xuất khẩu lớn nhất, đạt **534,5 triệu USD**, tăng **8,6%** so với cùng kỳ năm ngoái.
- Dăm gỗ đạt **356,8 triệu USD**, tăng **2,2%**, so với cùng kỳ năm ngoái.
- Đồ nội thất bằng gỗ đạt **226,1 triệu USD**, tăng **3,2%** so với cùng kỳ năm ngoái.
- Gỗ, ván và ván sàn đạt **112,3 triệu USD**, tăng **17,9%** so với cùng kỳ năm ngoái

Lượng và kim ngạch xuất khẩu

- 7T2026, Việt Nam là quốc gia xuất khẩu G&SPG lớn thứ hai vào Nhật Bản, xếp sau Trung Quốc, chiếm **21,3%** tổng khối lượng nhập khẩu.
- Tháng 8/2026, kim ngạch xuất khẩu G&SPG tới Nhật Bản đạt **212,39 triệu USD**, tăng **2,1%** so với tháng 8/2025.
- 8T2026, kim ngạch xuất khẩu G&SPG tới Nhật Bản đạt **1,48 tỷ USD**, tăng **5,3%** so với cùng kỳ năm 2025.

Tỷ trọng kim ngạch xuất khẩu một số mặt hàng G&SPG của Việt Nam sang Nhật Bản, 7 tháng đầu năm 2026



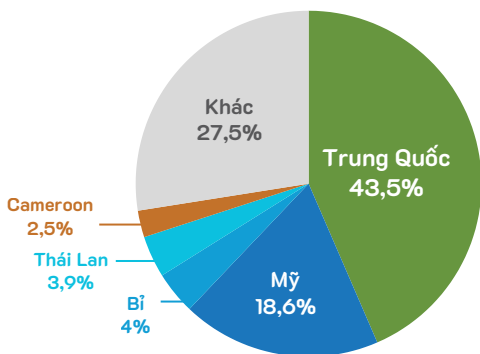
Việt Nam nhập khẩu gỗ và sản phẩm gỗ



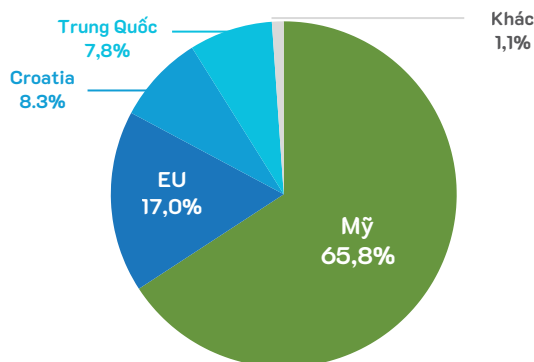
Nhập khẩu gỗ nguyên liệu

- Trong kỳ (01-08/09/2026), lượng gỗ nguyên liệu Việt Nam nhập khẩu đạt **88 triệu USD, giảm 3,7%** so với tuần trước.
- Lượng gỗ nhập khẩu từ một số thị trường giảm: **Mỹ** giảm 5,7%; **Bỉ** giảm 14,0%; **Cameroon** giảm 51,7%; **Pháp** giảm 13,2%; **New Zealand** giảm 37,0%; **Uruguay** giảm 35,6% so với tuần trước.
- Lượng gỗ nhập khẩu từ một số thị trường tăng: **Trung Quốc** tăng 3,8%; **Thái Lan** tăng 40,5%; **Nga** tăng 52,8%; **Croatia** tăng 22,4%; **Italy** tăng 5,4%; **Nam Phi** tăng 68,6%; **Indonesia** tăng 117,0%... so với tuần trước.

Tỉ trọng kim ngạch gỗ nguyên liệu Việt Nam nhập khẩu từ một số thị trường chính, 01-08/09/2026



Tỉ trọng kim ngạch gỗ sồi Việt Nam nhập khẩu từ một số thị trường chính 7T2026



Nhập khẩu gỗ sồi

- Tháng 7/2026, lượng nhập khẩu gỗ sồi đạt **63,1 nghìn m³**, trị giá **37,3 triệu USD, tăng 2,6%** về lượng nhưng **giảm 8,1%** về trị giá so với tháng 6/2026.
- 7T2026, lượng nhập khẩu gỗ sồi đạt **397,4 nghìn m³**, trị giá **238,4 triệu USD, tăng 30,4%** về lượng và **39,3%** về trị giá so với cùng kỳ năm 2025.

Chủng loại nhập khẩu

7T2026 có sự phân hóa rõ rệt giữa gỗ sồi tròn và gỗ sồi xẻ

- Lượng nhập khẩu gỗ sồi tròn tăng mạnh, đạt **261,5 nghìn m³**, trị giá **127,2 triệu USD, tăng 45,3%** về lượng và **48,9%** về trị giá so với cùng kỳ năm 2025.
- Lượng nhập khẩu gỗ sồi xẻ đạt **126,2 nghìn m³**, trị giá **87,2 triệu USD, chỉ tăng 1,2%** về lượng và **1,7%** về trị giá so với cùng kỳ năm 2025.

Giá nhập khẩu

- 7T2026, giá nhập khẩu bình quân gỗ sồi của Việt Nam đạt **600,0 USD/m³**, **tăng 6,8%** so với cùng kỳ năm 2025.

Thị trường nhập khẩu

- 7T2026, Mỹ là nhà cung cấp lớn nhất gỗ sồi lớn nhất cho Việt Nam, lượng nhập khẩu từ Mỹ đạt **280,5 nghìn m³**, trị giá **156,8 triệu USD, tăng 34,2%** về lượng và **35,0%** về trị giá so với cùng kỳ năm 2025.
- EU là nguồn cung lớn thứ hai, lượng gỗ sồi nhập khẩu từ EU đạt **78,4 nghìn m³**, trị giá **40,5 triệu USD, tăng 34,8%** về lượng và **34,0%** về trị giá so với cùng kỳ năm 2025.